

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MÓNG CÁI
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **07/2023 /HS-ST**

Ngày 12-01-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán-chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Cao Văn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Thu Anh

2. Bà Lê Thanh Nhàn

- **Thư ký phiên tòa:** bà Lục Thanh Hương là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

- **Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái tham gia phiên tòa:** ông Nguyễn Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 151/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2022; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 142/2022/HSST-QĐ ngày 30 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

*** Họ và tên:**

1. **Đoàn Minh T** (tên gọi khác: không); sinh ngày: 13/5/2003, tại Hạ Long, Quảng Ninh; giới tính: nam; nơi thường trú: khu 5B, phường B, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; nơi ở hiện tại: khu H, phường N, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: lao động tự do; Con ông Đoàn Thanh B và bà Phù Bích K; anh, chị em ruột: có 02 người, bị cáo là con thứ hai; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: chưa.

Bị cáo đầu thú ngày 28/9/2022, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Móng Cái. Có mặt tại phiên tòa.

2. **Trương Đỗ Tr** (tên gọi khác: không); sinh ngày: 19/12/2002, tại Móng Cái, Quảng Ninh; giới tính: nam; nơi thường trú: khu 1, phường T, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh; nơi ở hiện tại: thôn 6, xã H, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Trương Phi H và bà Đỗ Thị T;

anh, chị em ruột: có 02 người, bị cáo là con thứ nhất; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: chưa.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 27/9/2022, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Móng Cái. Có mặt tại phiên tòa.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Nguyễn Tiến M, địa chỉ: khu 7, phường Hải Yên, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

* *Người làm chứng*: Phạm Xuân H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 27/9/2022, Đoàn Minh T được Nguyễn Tiến M (sinh ngày 02/10/2005, trú tại Khu 7, phường Hải Yên, thành phố Móng Cái) gọi điện thoại hỏi mua 01 (một) gam ma túy Ketamine để sử dụng. T nảy sinh ý định mua ma túy về bán cho Mạnh kiếm lời nên hẹn sẽ trả lời Mạnh sau. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, T nhắn tin cho Trương Đỗ Tr nhờ mua hộ 01 (một) gam ma túy Ketamine, Trung đồng ý. Sau đó, Tr gọi cho bạn tên là Đ (không rõ lai lịch, địa chỉ) thỏa thuận mua 01 (một) gam ma túy Ketamine với giá 2.200.000 đồng, rồi thông báo cho T biết. T gọi điện thoại lại cho M nói giá 01 gam Ketamine là 2.700.000 đồng và cho M số điện thoại của Tr để liên lạc lấy ma túy. Tiếp theo, T gọi điện cho Tr bảo sẽ có 01 nam thanh niên tên M gọi điện cho Tr để lấy ma túy, T dặn Tr thu của Mạnh 2.700.000 đồng. Số tiền bán ma túy, T sẽ chia cho Tr 100.000 đồng. Tr đồng ý và gọi điện thoại cho Đ, hẹn đến 18 giờ cùng ngày mang ma túy đến giao ở khu vực trước cửa quán SHE Pub, thuộc khu 3, phường Ka Long, thành phố Móng Cái.

Khoảng 18 giờ cùng ngày, M gọi điện cho Tr, thì được Tr hẹn đến khu vực quán SHE Pub để nhận ma túy. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, tại điểm hẹn, Đ đến và đưa cho Tr 01 ống kim loại màu xanh đen bên trong có ma túy Ketamine. Tr nhận ống kim loại chứa ma túy, cầm trên tay và bảo Đ cho Tr nợ tiền mua ma túy trả sau. Đ đồng ý và bỏ đi, còn Tr lấy điện thoại gọi cho M, thì thấy M đang đứng cách chỗ Tr khoảng 15m. Tr đi đến chỗ M chuẩn bị giao ma túy, thì bị Tổ công tác của Công an phường Trần Phú phối hợp với Công an phường Ka Long, thành phố Móng Cái phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ của Tr: 01 ống kim loại màu xanh đen dài 10cm, đường kính 2,5cm bên trong có 02 túi nilon, kích thước (2.5x2,5)cm, đều chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M1, M2); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone. Thu giữ của Nguyễn Tiến M 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia và số tiền 2.700.000 đồng.

Ngày 28/9/2022, biết hành vi phạm tội đã bị phát hiện nên Đoàn Minh T đến Công an thành phố Móng Cái đầu thú và giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone.

Tại bản Kết luận giám định số 1649/KLGD ngày 03/10/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Mẫu vật thu giữ ký hiệu M1, M2

gửi giám định là ma túy; Loại: Ketamine, Khối lượng: M1: 0,548 gam; M2: 0,561 gam. Tổng khối lượng: 1,109 gam (Một phẩy một không chín gam).

Quá trình điều tra, Trương Đỗ Tr và Đoàn Minh T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số: 05/CT-VKS-MC, ngày 29 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh truy tố Đoàn Minh T, Trương Đỗ Tr về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận thực hiện hành vi mua bán ma túy như đã nêu trên.

* Phần tranh luận: Đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Đoàn Minh T từ 30 (ba mươi) tháng đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 28/9/2022.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự:

- Xử phạt: Trương Đỗ Tr từ 30 (ba mươi) tháng đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 27/9/2022.

- Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 1,00 gam ma túy Ketamine sau giám định hoàn lại đã được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật; 01 (một) ống kim loại màu xanh, đen dài 10cm, đường kính dài 2,5cm.

+ Tịch thu sung ngân sách Nhà nước; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu bạc (điện thoại của Đoàn Minh T); 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen (Điện thoại của Trương Đỗ Tr); 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen (điện thoại của Nguyễn Tiến M) và số tiền 2.700.000đ (hai triệu bảy trăm nghìn đồng).

- Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

* Các bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Móng Cái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nhận định của Hội đồng xét xử về những chứng cứ xác định các bị cáo có tội, về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, vật chứng thu giữ, bản kết luận giám định, cùng toàn bộ tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án, hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 27/9/2022, tại khu 3, phường Ka Long, thành phố Móng Cái, Trương Đỗ Tr và Đoàn Minh T có hành vi bán trái phép 1,109 gam (một phẩy một không chín gam) Ketamine, với giá 2.700.000 đồng (hai triệu bảy trăm nghìn đồng) cho Nguyễn Tiến Mạnh, thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo Đoàn Minh T, Trương Đỗ Tr đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái truy tố các bị cáo Đoàn Minh T, Trương Đỗ Tr về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.”...

[3] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm nghiêm trọng chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về các chất ma túy, các bị cáo đều nhận thức được tác hại của ma túy và sự trừng phạt của pháp luật, nhưng do ý thức kém vì vụ lợi nên các bị cáo đã bất chấp pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội, tiếp tay cho tệ nạn ma túy phát triển; gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Nên việc đưa các bị cáo ra xét xử công khai, xử lý nghiêm, tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của các bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo đồng thời tuyên truyền phòng ngừa chung.

Xét về vai trò trong vụ án hội đồng xét xử thấy: đây là vụ án đồng phạm giản đơn, tuy nhiên Đoàn Minh T là người nảy sinh ý định mua ma túy để bán kiếm lời và trực tiếp liên hệ bán ma túy cho đối tượng tên Mạnh, nên giữ vai trò chính, đối với Trương Đỗ Tr là người tiếp nhận ý trí và tham gia tích cực, giữ vai trò sau T.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Đoàn Minh T sau khi phạm tội đã ra đầu thú nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, xét các bị cáo có việc làm nhưng thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về vật chứng gồm:

- 1,00 gam ma túy sau giám định hoàn lại đã được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật và 01 (một) ống kim loại màu xanh, đen dài 10cm, đường kính dài 2,5cm là vật nhà nước cầm và vật không giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu bạc số IMEI: 355395073418191, bên trong lắp 01 sim số 0762.409.186 (*điện thoại của Đoàn Minh T*); 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen số IMEI: 35576082741542, bên trong lắp 01 sim số 0702.875.212 (*điện thoại của Trương Đỗ Tr*). Điện thoại cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy bên trong, thu giữ của các bị cáo sử dụng dùng vào việc phạm tội, cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen số IMEI: 352431056731038 và số tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 2.700.000đ (hai triệu bảy trăm nghìn đồng) không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho Nguyễn Tiến Mạnh.

[10] Về lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát: xét những chứng cứ mà Kiểm sát viên dùng để chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo đã được cơ quan điều tra thu thập theo đúng trình tự, thủ tục mà Bộ luật tố tụng Hình sự quy định; tại phiên tòa các bị cáo cũng đã thừa nhận thực hiện hành vi như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nên lời buộc tội của Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí: các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Liên quan trong vụ án có nam thanh niên tên Đ đã bán ma túy cho Tr, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có cơ sở để xử lý. Đối với Nguyễn Tiến M có hành vi hỏi mua ma túy mục đích để sử dụng nhưng chưa thực hiện được giao dịch nên không đề cập xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo: Đoàn Minh T và Trương Đỗ Tr

Phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

Áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt: **Đoàn Minh T** 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 28/9/2022.

Áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt: **Trương Đỗ Tr** 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 27/9/2022.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 1,00 gam ma túy sau giám định hoàn lại đã được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật. Mặt trước phong bì ghi: “*Phòng kỹ thuật hình sự Đội giám định số 1649/KL-KTHS mẫu vật hoàn lại kèm theo kết luận giám định số 1649 ngày 03/10/2022*” và 01 (một) ống kim loại màu xanh, đen dài 10cm, đường kính dài 2,5cm.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu bạc số IMEI: 355395073418191, bên trong lắp 01 sim số 0762.409.186 (*điện thoại của Đoàn Minh T*); 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen số IMEI: 35576082741542, bên trong lắp 01 sim số 0702.875.212 (*điện thoại của Trương Đỗ Tr*).

- Trả lại Nguyễn Tiến M 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen số IMEI: 352431056731038 và số tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 2.700.000đ (hai triệu bảy trăm nghìn đồng).

(*Vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng số: 42/2023/THA ngày 30/12/2022, tại Chi cục Thi hành án Dân sự, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh*).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Đoàn Minh T, Trương Đỗ Tr mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: áp dụng khoản 1, 4 Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan THAHS;
- Cơ quan điều tra (CA tp Móng Cái);
- Cơ quan THADS;
- Bị cáo;
- NCQLNVLQ;
- Thi hành án;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Cao Văn